

Bản án số: 24/2023/HNGĐ-ST

Ngày 12/6/2023

V/v "Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Ngân.

2. Bà Vũ Thị Hòa.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Linh -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 24/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2023/QĐST ngày 25 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tự do.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tự do.

Cùng địa chỉ: Tổ 4, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 06 tháng 02 năm 2023, bản tự khai anh Phạm Văn Q trình bày nội dung vụ án như sau:

Anh Phạm Văn Q và chị Nguyễn Thị L tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào ngày 02 tháng 5 năm 2007 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Tuyển, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình kh ông hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng không cải thiện được. Thời gian từ tháng 8/2022 đến nay anh và chị Lan đã sống ly thân không ai quan tâm trách nhiệm đến ai. Đến nay anh Phạm

Văn Q xét thấy tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

Về quan hệ con chung: Trong thời gian chung sống anh Phạm Văn Q xác định anh và chị Nguyễn Thị L có 02 con chung, cháu **Phạm Ngọc Tuyên, sinh ngày 27/10/2007 và Phạm Ngọc Trâm, sinh ngày 19/5/2012**. Anh Phạm Văn Q đề nghị Tòa án giải quyết giao con chung cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu chị Nguyễn Thị L cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung, công nợ: Anh Phạm Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị Nguyễn Thị L để lấy ý kiến, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị Nguyễn Thị L thường xuyên đi làm vắng mặt tại địa phương. Do đó, Tòa án tiến hành niêm yết thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành các thủ tục tố tụng đầy đủ đúng quy định pháp luật; Nguyên đơn thực hiện đúng đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm giải quyết vụ án : Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình Điều 147; khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự . Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Phạm Văn Q như sau: Tuyên xử anh Phạm Văn Q được ly hôn với chị Nguyễn Thị L. Giao cháu **Phạm Ngọc Tuyên, sinh ngày 27/10/2007 và Phạm Ngọc Trâm, sinh ngày 19/5/2012** cho anh Phạm Văn Q trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tuyên án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị L đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai đều vắng mặt, anh Phạm Văn Q có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị L, anh Phạm Văn Q theo khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Q và chị Nguyễn Thị L tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 02 tháng 5 năm 2007, tại Ủy ban nhân dân xã Đồng Tuyên, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không cải thiện, vợ chồng không sống chung từ tháng 8/2022 đến nay. Anh Phạm Văn Q trình bày cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, không có tình cảm, vì con anh đã cố gắng rất nhiều nhưng chị Lan vẫn không thay đổi nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng,

không có tiếng nói chung. Như vậy, có căn cứ xác định vợ chồng mâu thuẫn kéo dài, không hạnh phúc nên chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Văn Q.

[2] Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Anh Phạm Văn Q xác định anh và chị Nguyễn Thị L có 02 con chung cháu **Phạm Ngọc Tuyên, sinh ngày 27/10/2007 và Phạm Ngọc Trâm, sinh ngày 19/5/2012.** Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập nhiều lần nhưng chị Lan không đến viết bản tự khai và trình bày ý kiến, vì vậy Tòa án tiến hành thủ tục niêm yết theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận định anh Phạm Văn Q nghề nghiệp, thu nhập hàng tháng ổn định có khả năng điều kiện, đảm bảo cuộc sống của bản thân và nuôi con chung, mặt khác từ khi anh chị không sống chung anh Quyền là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Tuyên và Trâm. Do vậy, có căn cứ chấp nhận giao con chung cho anh Phạm Văn Q nuôi dưỡng, anh Quyền không yêu cầu chị Lan phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Anh Phạm Văn Q không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[4] Về án phí: Buộc anh Phạm Văn Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Q được ly hôn chị Nguyễn Thị L.

Về quan hệ con chung: Giao cháu **Phạm Ngọc T, sinh ngày 27/10/2007 và Phạm Ngọc T, sinh ngày 19/5/2012** cho anh Phạm Văn Q quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị L không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở quyền này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí: Buộc anh Phạm Văn Q phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000063 ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

Nguyên đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Chi cục THADS TP;
- Đương sự;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Đồng Tuyển,
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thanh Hương